

Số: 0169 /2025/NQ-HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung Luật này;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung Luật này;
- Căn cứ Luật Các Tổ Chức Tín Dụng số 32/2024/QH15 ngày 18 tháng 1 năm 2024 và các văn bản sửa đổi bổ sung Luật này;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (“Techcombank”);
- Căn cứ Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Techcombank;
- Căn cứ Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông ngày 06/3/2025;
- Căn cứ Tờ trình số 88/2025/TTr-RBG ngày 14/3/2025 của Tổng giám đốc Techcombank;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu về việc lấy ý kiến Hội đồng quản trị Techcombank tại văn bản số 0159 /HĐQT-TCB ngày 18/3/2025,

QUYẾT NGHỊ

1. Hội đồng quản trị thông qua việc triển khai “**Phương án mua lại cổ phần để Công ty Cổ phần Bảo hiểm Phi nhân thọ Techcom (TCGIns) trở thành công ty con của Techcombank**” chi tiết tại Phụ lục đính kèm.
2. Giao Tổng giám đốc và các Khối, bộ phận liên quan triển khai thực hiện các thủ tục theo quy định của Pháp luật và Ngân hàng nhà nước và theo đúng quy định/quy trình nội bộ của Techcombank.

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Tổng giám đốc;
- Các Khối liên quan (để thực hiện);
- Lưu VP HĐQT.



Hồ Hùng Anh

PHỤ LỤC: PHƯƠNG ÁN MUA LẠI CỔ PHẦN ĐỂ
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM PHI NHÂN THỌ TECHCOM (TCGINS)
TRỞ THÀNH CÔNG TY CON CỦA TECHCOMBANK
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 0169/2025/NQ-HĐQT ngày 20/3/2025 của
Hội đồng quản trị Techcombank)

- 1. Tên (bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài), địa chỉ trụ sở chính của Techcombank:**
 - Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam
 - Tên đầy đủ bằng tiếng Anh: Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank
 - Tên viết tắt: Techcombank
 - Địa chỉ trụ sở chính: Số 6 Phố Quang Trung, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.
- 2. Tên (bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài), địa chỉ trụ sở chính, nội dung hoạt động, thời hạn hoạt động của doanh nghiệp nhận góp vốn, mua cổ phần**
 - a) Tên Công ty**
 - Tên đầy đủ bằng tiếng Việt : Công ty cổ phần Bảo hiểm Phi nhân thọ Techcom
 - Tên đầy đủ bằng tiếng Anh : Techcom Nonlife Insurance Joint Stock Company
 - Tên giao dịch: Bảo hiểm Phi nhân thọ Techcom
 - Tên viết tắt: TCGIns
 - b) Địa chỉ trụ sở chính**
 - Tòa C5 D'Capitale, 119 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
 - c) Nội dung hoạt động theo Giấy phép số 99/GP/KDBH ngày 2/10/2024 do Bộ Tài chính cấp**
 - c1. Lĩnh vực kinh doanh: Bảo hiểm phi nhân thọ và bảo hiểm sức khỏe theo quy định của pháp luật
 - c2. Các nghiệp vụ được phép tiến hành kinh doanh:
 - ❖ **Các nghiệp vụ bảo hiểm phi nhân thọ bao gồm:**
 - (i) Bảo hiểm tài sản
 - (ii) Bảo hiểm hàng hóa vận chuyển
 - (iii) Bảo hiểm hàng không
 - (iv) Bảo hiểm xe cơ giới
 - (v) Bảo hiểm cháy, nổ
 - (vi) Bảo hiểm thân tàu và trách nhiệm dân sự của chủ tàu
 - (vii) Bảo hiểm trách nhiệm
 - (viii) Bảo hiểm tín dụng và rủi ro tài chính
 - (ix) Bảo hiểm bảo lãnh
 - (x) Bảo hiểm thiệt hại khác
 - ❖ **Nghiệp vụ bảo hiểm sức khỏe bao gồm:**
 - (i) Bảo hiểm sức khỏe, thân thể
 - (ii) Bảo hiểm chi phí y tế
 - ❖ **Kinh doanh tái bảo hiểm, nhượng tái bảo hiểm**
 - ❖ **Các hoạt động khác theo quy định của pháp luật**
 - c3. Địa bàn hoạt động: Trên toàn lãnh thổ Việt Nam.

c4. Đối tượng khách hàng: Các tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài.

d) Thời hạn hoạt động

- Công ty cổ phần bảo hiểm phi nhân thọ Techcom được phép hoạt động trong thời hạn 50 năm kể từ ngày 2/10/2024.

3. Lý do, sự cần thiết của việc góp vốn:

Cơ hội từ sự tăng trưởng kinh tế và nội tại ngành bảo hiểm phi nhân thọ

- Mục tiêu tăng trưởng GDP trên 8% trong năm 2025, hướng tới mục tiêu tăng trưởng 2 con số của Chính phủ chính là nền tảng thúc đẩy sự gia tăng doanh thu phí bảo hiểm phi nhân thọ. Khi hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ ngày càng mở rộng thì nhu cầu bảo hiểm tài sản, quản trị rủi ro thông qua bảo hiểm càng tăng.
- Ngành bảo hiểm đã trở thành một bộ phận không thể thiếu của nền tài chính Việt Nam, đóng góp hơn 850,3 nghìn tỷ đồng (33,1 tỷ đô la Mỹ) vốn đầu tư vào năm 2024.
- Chiến lược phát triển thị trường bảo hiểm tới năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đặt mục tiêu tăng doanh thu phí bảo hiểm lên 3,3% GDP vào năm 2025 - 3,5% GDP vào năm 2030, tạo môi trường kinh tế vĩ mô thuận lợi cho ngành bảo hiểm.
- Thị trường bảo hiểm phi nhân thọ tiếp tục tăng trưởng mạnh trong năm 2024 ở mức 10,2% so với cùng kỳ mặc dù nền kinh tế còn nhiều khó khăn. Theo dự báo từ Công ty chứng khoán Vietcap, trong năm 2025 tăng trưởng phí bảo hiểm dự kiến đạt 14,7%, đặc biệt là nhờ vào sự phát triển của bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm xe cơ giới. Với đà tăng trưởng này sẽ giúp các công ty bảo hiểm phi nhân thọ hướng đến mục tiêu tăng trưởng bình quân giai đoạn 2026-2030 là 10%/năm như Chiến lược phát triển thị trường bảo hiểm Việt Nam đến năm 2030. Vì vậy, tiềm năng và dư địa phát triển cho công ty bảo hiểm phi nhân thọ TCGIns là khá lớn.
- Chiến lược tập trung tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng của Việt Nam, bao gồm các dự án năng lượng tái tạo và giao thông, thúc đẩy nhu cầu bảo hiểm tài sản. Công ty TCGIns có thể tận dụng thời cơ này để tăng trưởng doanh thu bằng cách cung cấp các giải pháp phù hợp.
- Bên cạnh đó, nhu cầu về bảo hiểm tài sản, xe cơ giới và bảo hiểm sức khỏe cho cá nhân đang gia tăng nhờ sự phát triển về kinh tế và cơ sở hạ tầng, nhu cầu sở hữu xe và nhu cầu chăm sóc sức khỏe trong tương lai khi xu hướng già hóa dân số đang diễn ra rất nhanh. Các phân khúc này mang lại cơ hội đáng kể để tạo ra doanh thu bền vững cho ngành bảo hiểm phi nhân thọ.
- Người tiêu dùng ngày càng nhận thức rõ hơn về tầm quan trọng của bảo hiểm, thể hiện qua dự báo chi tiêu bình quân đầu người cho bảo hiểm phi nhân thọ sẽ tăng lên 57,8 đô la Mỹ vào năm 2025 theo Statista.
- Thị trường bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam đã chứng minh sự tăng trưởng mạnh mẽ trong thời gian qua, trung bình 11% mỗi năm từ năm 2012 đến năm 2023.

⇒ Thị trường Bảo hiểm phi nhân thọ tại Việt Nam còn nhiều tiềm năng và cơ hội để phát triển.

Ưu thế của TCGIns

Trong quá trình hoạt động ban đầu, TCGIns đã phát huy được điểm mạnh của Techcombank như:

- Tiếp cận 600 khách hàng tập đoàn và 60,000 khách hàng trong nhóm doanh nghiệp vừa và nhỏ của Techcombank
- Tiếp cận các công ty trong hệ sinh thái của các đối tác chiến lược của ngân hàng

Trên cơ sở đó, chỉ trong thời gian ngắn (5 tháng hoạt động), TCGIns đã đạt doanh thu phí bảo hiểm gần đạt 150 tỷ đồng.

Đối với Techcombank, việc mua cổ phần để TCGIns trở thành công ty con mang tới những lợi ích như sau:

- Với tiềm năng lớn của thị trường bảo hiểm phi nhân thọ đang phát triển nhanh chóng - dự kiến sẽ đạt 28 tỷ đô la vào năm 2030 - Techcombank sẽ tăng trưởng thu nhập hoạt động và tài sản thông qua việc gia tăng cổ phần tại TCGIns.
- Cung cấp các giải pháp tài chính toàn diện đến khách hàng, mang đến những trải nghiệm tốt về dịch vụ đến với khách hàng.

⇒ Với những phân tích trên đây, việc Techcombank mua lại cổ phần tại TCGIns để TCGIns trở thành công ty con của Techcombank là hết sức cần thiết.

4. Dự kiến số cổ phần và tỷ lệ sở hữu cổ phần của Techcombank tại TCGIns

- Vốn điều lệ của TCGIns là 500.000.000.000 VND (bằng chữ: Năm trăm tỷ đồng), tương đương 50.000.000 cổ phần.
- Cơ cấu cổ đông hiện tại như sau

Cổ đông của TCGIns	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam	5.500.000 cổ phần	11%
Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển NewCo	34.500.000 cổ phần	69%
Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển quốc tế Nhà Việt	4.500.000 cổ phần	9%
Ông Bùi Vạn Thành	4.000.000 cổ phần	8%
Bà Trương Quỳnh Thư	1.500.000 cổ phần	3%

- Techcombank dự kiến mua lại 57% cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển NewCo tại TCGIns, tương đương 28,5 triệu cổ phần với giá 10,000 VND.
- Sau khi hoàn thành việc mua lại cổ phần, tỷ lệ sở hữu cổ phần của Techcombank tại TCGIns là 68%, tương đương 34.000.000 cổ phần.

5. Vốn điều lệ, giá trị thực của vốn điều lệ của Techcombank trước khi thực hiện góp vốn, mua cổ phần:

- Vốn điều lệ: 70.648.517.390.000 đồng
- Giá trị thực của vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2024: 107.439.161.000.000 đồng

6. Dự kiến vốn điều lệ, giá trị thực của vốn điều lệ của Techcombank tại thời điểm hoàn tất việc góp vốn, mua cổ phần:

Tại thời điểm hoàn tất việc góp vốn, mua cổ phần:

- Vốn Điều lệ của Techcombank: 70.648.517.390.000 đồng.
- Giá trị thực của Vốn Điều lệ dự kiến: 107.439.161.000.000 đồng¹

7. Tỷ lệ nợ xấu so với tổng dư nợ của từng tháng trong 12 tháng liền kề trước tháng đề nghị

Thời điểm báo cáo	Tỷ lệ nợ xấu
31/01/2024	0,93%
29/02/2024	0,92%

¹ Giá trị thực của Vốn điều lệ dự kiến tại thời điểm hoàn tất việc góp vốn, mua cổ phần được xác định với giá định hạng dư vốn cổ phần và lợi nhuận lũy kế chưa phân phối không thay đổi.

30/03/2024	0,93%
27/04/2024	1,15%
31/05/2024	1,14%
29/06/2024	1,03%
31/07/2024	1,09%
31/08/2024	1,10%
30/09/2024	1,13%
31/10/2024	1,06%
30/11/2024	0,98%
31/12/2024	0,97%
31/01/2025	1,05%
28/02/2025	1,05%

8. Tình hình chấp hành quy định về phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro, góp vốn, mua cổ phần trong 12 tháng liên tiếp trước tháng đề nghị:

- Techcombank luôn nghiêm chỉnh tuân thủ chấp hành mọi quy định, hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tài chính trong việc phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng, góp vốn, mua cổ phần.
- Trong thời gian 12 tháng liên tiếp trước tháng đề nghị, Techcombank không bị xử phạt vi phạm hành chính về việc phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro, góp vốn, mua cổ phần.

9. Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu trong 24 tháng liên tiếp trước tháng đề nghị và tại thời điểm hoàn tất việc góp vốn, mua cổ phần

STT	Thời điểm báo cáo	Tỷ lệ an toàn vốn CAR
1	31/01/2023	14,09%
2	28/02/2023	14,08%
3	31/03/2023	14,08%
4	30/04/2023	14,15%
5	31/05/2023	14,31%
6	30/06/2023	12,99%
7	31/07/2023	13,16%
8	31/08/2023	13,04%
9	30/09/2023	12,97%
10	31/10/2023	13,23%
11	30/11/2023	13,03%
12	31/12/2023	12,43%
13	31/01/2024	12,61%
14	29/02/2024	12,54%
15	31/03/2024	12,38%
16	30/04/2024	13,01%
17	31/05/2024	12,52%
18	30/06/2024	12,80%
19	31/07/2024	13,10%
20	31/08/2024	13,51%

21	30/09/2024	13,30%
22	31/10/2024	13,88%
23	30/11/2024	13,82%
24	31/12/2024	13,43%
25	31/01/2025	13,53%
	Tại thời điểm hoàn tất việc góp vốn, mua cổ phần	13,59%

**Đến ngày 30/3/2025 mới có số liệu tháng 2 năm 2025*

10. Tỷ lệ góp vốn, mua cổ phần trong 24 tháng liền kề trước tháng đề nghị và tại thời điểm hoàn tất việc góp vốn, mua cổ phần

10.1. Tổng mức góp vốn, mua cổ phần của Techcombank vào các doanh nghiệp, kể cả các công ty con của Techcombank so với vốn điều lệ và các quỹ dự trữ

STT	Thời điểm	Tổng mức góp vốn, mua cổ phần của Techcombank vào các doanh nghiệp, kể cả các công ty con của Techcombank so với vốn điều lệ và các quỹ dự trữ
1	Tháng 01.2023	3,14%
2	Tháng 02.2023	3,14%
3	Tháng 03.2023	3,09%
4	Tháng 04.2023	1,87%
5	Tháng 05.2023	1,87%
6	Tháng 06.2023	14,91%
7	Tháng 07.2023	14,92%
8	Tháng 08.2023	14,92%
9	Tháng 09.2023	14,91%
10	Tháng 10.2023	14,92%
11	Tháng 11.2023	14,91%
12	Tháng 12.2023	14,49%
13	Tháng 01.2024	14,62%
14	Tháng 02.2024	14,62%
15	Tháng 03.2024	14,57%
16	Tháng 04.2024	14,62%
17	Tháng 05.2024	14,62%
18	Tháng 06.2024	12,84%
19	Tháng 07.2024	12,85%
20	Tháng 08.2024	12,85%
21	Tháng 09.2024	12,84%
22	Tháng 10.2024	12,85%
23	Tháng 11.2024	12,85%
24	Tháng 12.2024	12,35%
25	Tháng 01.2025	12,35%
	Tại thời điểm hoàn tất việc góp vốn, mua cổ phần	12,65%

**Đến ngày 25/3/2025 mới có số liệu của tháng 2/2025*

Như vậy, với tổng mức góp vốn, mua cổ phần của Techcombank vào các doanh nghiệp, công ty con của Techcombank (bao gồm công ty Bảo hiểm Phi nhân thọ Techcom như dự kiến) không vượt quá 40% vốn điều lệ và các quỹ dự trữ của Techcombank, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật liên quan.

10.2. Mức góp vốn mua cổ phần của Techcombank và công ty con của Techcombank vào 1 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực quy định tại khoản 4, Điều 11 Luật Các Tổ Chức Tín Dụng (không phải là công ty con của Techcombank) so với vốn điều lệ của doanh nghiệp nhận vốn góp:

STT	Thời điểm	Công ty Cổ phần Thanh toán Quốc gia Việt Nam		Công ty CP Đào tạo và Tư vấn nghiệp vụ ngân hàng		Công ty CP Thông tin tín dụng Việt Nam		Hiệp hội Viễn thông Tài chính Liên ngân hàng toàn thế giới		VISA INC		Công ty cổ phần bảo hiểm phi nhân thọ Techcom	
		Giá gốc (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Giá gốc (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Giá gốc (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Giá gốc (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Giá gốc (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Giá gốc (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Tháng 01.2023	1.000	0,42	1.040	10,93	7.962	6,64	3.300	0,03	0.001637	0,00000005	0	0
2	Tháng 02.2023	1.000	0,42	1.040	10,93	7.962	6,64	3.300	0,03	0.001637	0,00000005	0	0
3	Tháng 03.2023	1.000	0,42	1.040	10,93	7.962	6,64	3.300	0,03	0.001637	0,00000005	0	0
4	Tháng 04.2023	1.000	0,42	1.040	10,93	7.962	6,64	3.300	0,03	0.001637	0,00000005	0	0
5	Tháng 05.2023	1.000	0,42	1.040	10,93	7.962	6,64	3.300	0,03	0.001637	0,00000005	0	0
6	Tháng 06.2023	1.000	0,42	1.040	10,93	7.962	6,64	3.300	0,03	0.001637	0,00000005	0	0
7	Tháng 07.2023	1.000	0,42	1.040	10,93	7.962	6,64	3.300	0,03	0.001637	0,00000005	0	0
8	Tháng 08.2023	1.000	0,42	1.040	10,93	7.962	6,64	3.300	0,03	0.001637	0,00000005	0	0
9	Tháng 09.2023	1.000	0,42	1.040	10,93	7.962	6,64	3.300	0,03	0.001637	0,00000005	0	0
10	Tháng 10.2023	1.000	0,42	1.040	10,93	7.962	6,64	3.300	0,03	0.001637	0,00000005	0	0
11	Tháng 11.2023	1.000	0,42	1.040	10,93	7.962	6,64	3.300	0,03	0.001637	0,00000005	0	0
12	Tháng 12.2023	1.000	0,42	1.040	10,93	7.962	6,64	3.300	0,03	0.001637	0,00000005	0	0
13	Tháng 01.2024	1.000	0,42	1.040	10,93	7.962	6,64	3.300	0,03	0.001637	0,00000005	0	0
14	Tháng 02.2024	1.000	0,42	1.040	10,93	7.962	6,64	3.300	0,03	0.001637	0,00000005	0	0
15	Tháng 03.2024	1.000	0,42	1.040	10,93	7.962	6,64	3.300	0,03	0.001637	0,00000005	0	0
16	Tháng 04.2024	1.000	0,42	1.040	10,93	7.962	6,64	3.300	0,03	0.001637	0,00000005	0	0
17	Tháng 05.2024	1.000	0,42	1.040	10,93	7.962	6,64	4.578	0,03	0.001637	0,00000005	0	0
18	Tháng 06.2024	1.000	0,42	1.040	10,93	7.962	6,64	4.578	0,03	0.001637	0,00000005	0	0

01/01/2024 10:18

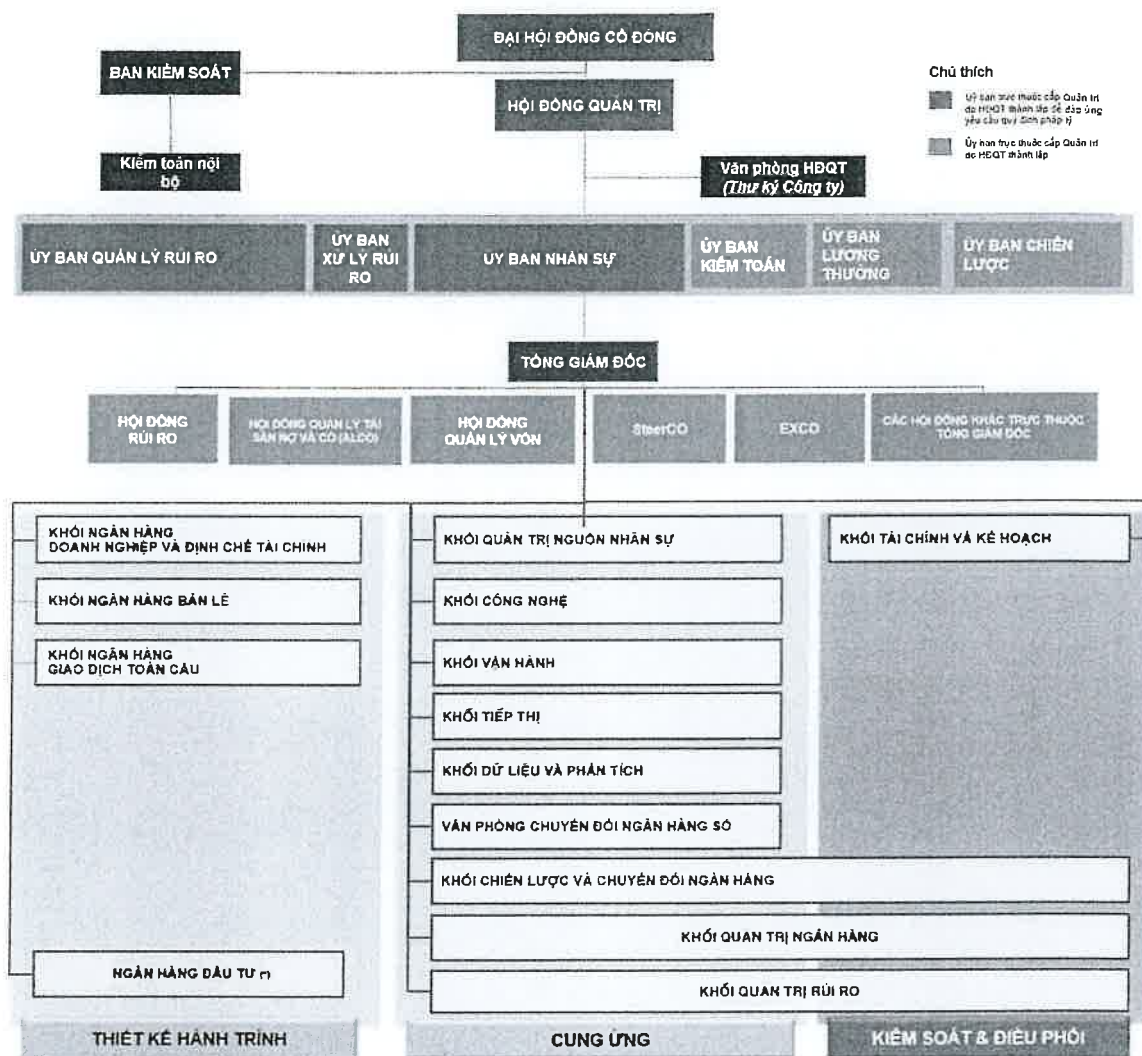
STT	Thời điểm	Công ty Cổ phần Thanh toán Quốc gia Việt Nam		Công ty CP Đào tạo và Tư vấn nghiệp vụ ngân hàng		Công ty CP Thông tin dụng Việt Nam		Hiệp hội Viễn thông Tài chính Liên ngân hàng toàn thế giới		VISA INC		Công ty cổ phần bảo hiểm phi nhân thọ Techcom	
		Giá gốc (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Giá gốc (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Giá gốc (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Giá gốc (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Giá gốc (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Giá gốc (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu
19	Tháng 07.2024	1.000	0,42	1.040	10,93	7.962	6,64	4.578	0,03	0.001637	0,000000005	0	0
20	Tháng 08.2024	1.000	0,42	1.040	10,93	7.962	6,64	4.578	0,03	0.001637	0,000000005	0	0
21	Tháng 09.2024	1.000	0,42	1.040	10,93	7.962	6,64	4.578	0,03	0.001637	0,000000005	0	0
22	Tháng 10.2024	1.000	0,42	1.040	10,93	7.962	6,64	4.578	0,03	0.001637	0,000000005	0	0
23	Tháng 11.2024	1.000	0,42	1.040	10,93	7.962	6,64	4.578	0,03	0.001637	0,000000005	0	0
24	Tháng 12.2024	1.000	0,42	1.040	10,93	7.962	6,64	4.578	0,03	0.001637	0,000000005	55.000	11,00
25	Tháng 1.2025	1.000	0,42	1.040	10,93	7.962	6,64	4.578	0,03	0.001637	0,000000005	55.000	11,00
26	Tháng 2.2025	1.000	0,42	1.040	10,93	7.962	6,64	4.578	0,03	0.001637	0,000000005	55.000	11,00

10.3. Techcombank và công ty con của Techcombank không góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng sau đây:

- Doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác là cổ đông của Techcombank.
- Doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác là người có liên quan của cổ đông lớn của Techcombank.

11. Cơ cấu chức năng của tổ chức tín dụng; cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của(Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc) theo quy định của Luật Các TCTD và quy định của Ngân hàng Nhà nước;

a. Sơ đồ cơ cấu tổ chức của Techcombank:



b. Cơ cấu tổ chức quản lý của Techcombank

- Cơ cấu tổ chức quản lý của Techcombank được thiết kế trên nguyên tắc minh bạch và hiệu quả, trong đó tách bạch rõ giữa cấp Quản trị và cấp Điều hành nhằm phát huy tối đa vai trò và trách nhiệm của từng cấp. Techcombank luôn chủ động cập nhật mô hình Quản trị - Điều hành đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam và phù hợp với tiêu chuẩn ngày càng cao của quốc tế.

- Techcombank thực hiện quản trị điều hành trên cơ sở tổ chức bộ máy quản trị tuân thủ quy định của pháp luật và các thông lệ quốc tế, và đảm bảo các thành viên có đủ năng lực, đạo đức để thực hiện nhiệm vụ. Nhiệm kỳ, số lượng, cơ cấu, quy chế hoạt động và năng lực của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Techcombank đáp ứng các quy định của Luật các Tổ chức Tín dụng và các quy định pháp luật khác có liên quan. Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc của Techcombank đều là những nhân sự có năng lực, uy tín cao và đều được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận trước khi bầu/bổ nhiệm theo quy định pháp luật hiện hành.

b.1. Số lượng, cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029

Nội dung	Số lượng
I. Hội đồng quản trị	
1. Số lượng thành viên	9
2. Số lượng thành viên độc lập	2
3. Số lượng thành viên không phải là người điều hành	9
II. Ban kiểm soát	
1. Số lượng thành viên	3

b.2. Tổng giám đốc: Ông Jens Lottner

b3. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, quy định của Ngân hàng Nhà nước và Điều lệ của ngân hàng.

- 12. Cổ đông lớn và người có liên quan của cổ đông lớn của công ty con sau khi được mua lại bởi tổ chức tín dụng theo quy định của Luật Các TCTD và quy định của Ngân hàng Nhà nước:** Chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

13. Đánh giá tác động của việc góp vốn đến tình hình tài chính, quản trị, điều hành và hoạt động của Techcombank:

13.1 Tác động của việc góp vốn đến tình hình tài chính của Techcombank:

- Thị trường bảo hiểm phi nhân thọ tiếp tục tăng trưởng mạnh trong năm 2024 ở mức 10,2% so với cùng kỳ mặc dù nền kinh tế còn nhiều khó khăn. Theo dự báo từ công ty chứng khoán Vietcap, trong năm 2025 tăng trưởng phí bảo hiểm sẽ đạt 14,7%, đặc biệt là nhờ vào sự phát triển của bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm xe cơ giới. Với đà tăng trưởng này sẽ giúp các công ty bảo hiểm phi nhân thọ hướng đến mục tiêu tăng trưởng bình quân giai đoạn 2026-2030 là 10%/năm như Chiến lược phát triển thị trường bảo hiểm Việt Nam đến năm 2030 đã được Thủ tướng chính phủ phê duyệt. Vì vậy, tiềm năng và dư địa phát triển cho công ty bảo hiểm phi nhân thọ TCGIns là rất lớn.
- Dự báo tình hình kinh doanh của TCGIns:

	Đ/v: tỷ đồng				
	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029
Doanh thu	1.091	1.657	2.016	2.491	3.012
Lợi nhuận ròng	-14	65	65	76	99

- Trong vòng 5 tháng hoạt động kể từ khi thành lập tháng 10/2024 tới hết tháng 2/2025, doanh thu phí bảo hiểm TCGIns đã thu được là 150 tỷ đồng (số liệu chưa kiểm toán). Kết quả kinh doanh

này cho thấy nhận định về tiềm năng thị trường và kế hoạch kinh doanh đã được triển khai theo đúng phương án ban đầu của các cổ đông TCGIns.

- Với những nhận định nêu trên, TCGIns sẽ mang đến những tác động khả quan đến tình hình tài chính, đặc biệt là doanh thu và tổng tài sản của Techcombank.

13.2 Tác động của việc góp vốn đến tình hình quản trị và điều hành của Techcombank:

13.2.1. Việc quản trị và điều hành của TCGIns được thực hiện độc lập bởi Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành theo đúng quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm và được giám sát chặt chẽ bởi Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

- (i) Cấu trúc quản trị độc lập: Công ty TCGIns hoạt động với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành riêng, đảm bảo việc ra quyết định và định hướng chiến lược độc lập, tách biệt với hoạt động quản lý của ngân hàng.
- (ii) Tự chủ hoạt động: Công ty TCGIns có cơ cấu tổ chức, chính sách và kiểm soát nội bộ riêng biệt, quản lý hoạt động của doanh nghiệp một cách độc lập đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật cụ thể đối với lĩnh vực bảo hiểm.
- (iii) Phân biệt về quản lý rủi ro và tài chính: Công ty TCGIns duy trì báo cáo tài chính, yêu cầu về mức vốn và chính sách quản lý rủi ro riêng biệt.
- (iv) Dữ liệu khách hàng và giám sát hoạt động kinh doanh: Việc chia sẻ dữ liệu và cộng tác sẽ tuân theo các chính sách quản trị nghiêm ngặt, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền lợi khách hàng.

13.2.2. Quản trị giữa công ty mẹ và công ty con:

- (i) Với góc độ là một cổ đông lớn, Techcombank sẽ thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cổ đông theo quy định pháp luật và Điều lệ của công ty.
- (ii) Với góc độ là công ty mẹ, Techcombank sẽ thực hiện đóng góp, hỗ trợ công ty con trong một số lĩnh vực như: (i) Chiến lược và tổ chức, (ii) Quản trị rủi ro và Tuân thủ, (iii) Tài chính và Kế toán, (iv) Các hoạt động kinh doanh, (v) Kiểm toán, (vi) Vận hành và công nghệ, (vii) Quản trị nguồn nhân lực, (viii) Thông tin và truyền thông.

13.3 Tác động của việc góp vốn đến hoạt động của Techcombank

- (i) Kể từ khi thành lập, TCGIns đã góp phần đưa các giải pháp tài chính tổng thể của Techcombank trở nên cạnh tranh hơn, mang tới một số giá trị riêng biệt cho khách hàng cá nhân và doanh nghiệp, ví dụ như sản phẩm bảo hiểm tài khoản cho cá nhân.
- (ii) Việc đưa công ty Bảo hiểm Phi nhân thọ Techcom trở thành công ty con giúp Ngân hàng có thể mang đến nhiều sản phẩm đa dạng và giải pháp tài chính toàn diện đến khách hàng của Techcombank. Đây sẽ là một lợi thế cạnh tranh nổi bật trên thị trường ngân hàng, giúp gia tăng gắn kết khách hàng và tăng thị phần của Techcombank.
- (iii) Sau khi góp vốn, Techcombank luôn tuân thủ các quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn hoạt động ngân hàng, cụ thể tại thời điểm hoàn tất góp vốn, mua cổ phần:
 - Tỷ lệ an toàn vốn (dự kiến): **13,59%**
 - Tổng mức góp vốn, mua cổ phần vào các doanh nghiệp, kể cả các công ty con so với vốn điều lệ và các quỹ dự trữ của Techcombank dự kiến tại thời điểm hoàn thành việc mua lại cổ phần của công ty TCGIns: **12,65%**

- ☐ Tổng mức góp vốn, mua cổ phần vào các doanh nghiệp, kể cả các công ty con so với vốn điều lệ và các quỹ dự trữ của Techcombank tại thời điểm hoàn thành việc góp vốn thành lập công ty TCLife và mua lại cổ phần của công ty TCGIns: **13,74%**.

C.P.
★